

Kính gửi: Các Doanh nghiệp, Tổ chức SXKD trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Ngày 12/9/2018 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 119/2018/NĐ-CP về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2018. Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ và cá nhân kinh doanh có được cái nhìn tổng quan nhất. Cục Thuế tỉnh Bến Tre giới thiệu những nội dung quan trọng của Nghị định này.

1. Từ ngày 01/11/2020 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP sẽ chính thức hết hiệu lực thi hành.

Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ còn hiệu lực thi hành đến ngày 31/10/2020. Từ ngày 01/11/2020 hai Nghị định này hết hiệu lực thi hành.

2. Từ ngày 01/11/2020 tất cả các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ và cá nhân kinh doanh phải sử dụng hóa đơn điện tử.

• Việc tổ chức thực hiện hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo quy định của Nghị định này, thực hiện xong đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ, cá nhân kinh doanh chậm nhất là ngày 01 tháng 11 năm 2020.

• Các cơ sở kinh doanh đã thông báo phát hành hóa đơn điện tử có mã hoặc không có mã của cơ quan thuế trước ngày 01/11/2018, thì được tiếp tục sử dụng hóa đơn điện tử đang sử dụng.

• Cơ sở kinh doanh đã thông báo phát hành hóa đơn giấy trước ngày 01/11/2018 thì tiếp tục sử dụng đến hết 31/10/2020.

• Từ 01/11/2018 đến 31/10/2020 Cơ sở kinh doanh mới thành lập chưa đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin thì tiếp tục sử dụng hóa đơn đặt in, tự in hoặc mua của cơ quan thuế (hóa đơn giấy) theo quy định. Cơ sở kinh doanh sử dụng hóa đơn giấy phải gửi dữ liệu hóa đơn đến cơ quan thuế cùng tờ khai thuế GTGT để cơ quan thuế đưa vào cơ sở dữ liệu hóa đơn và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

3. Đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế được mở rộng cho cả các hộ kinh doanh cá thể.

Theo điều 12 Nghị định này quy định: “Hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện sổ sách kế toán, sử dụng thường xuyên từ 10 lao động trở lên và có doanh thu năm trước liền kề từ 03 (ba) tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp,

thủy sản, công nghiệp, xây dựng hoặc có doanh thu năm trước liền kề từ 10 (mười) tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Hộ, cá nhân kinh doanh không thuộc diện bắt buộc nhưng có thực hiện sổ sách kế toán, có yêu cầu thì cũng được áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo quy định.”

4. Có hai khái niệm hóa đơn điện tử:

- Hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế:

+ Là hóa đơn điện tử được cơ quan thuế cấp mã trước khi tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ gửi cho người mua, bao gồm cả trường hợp hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền, có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế

- Hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế:

+ Là hóa đơn điện tử do tổ chức bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ gửi cho người mua không có mã của cơ quan thuế, bao gồm cả trường hợp hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

5. Nhiều doanh nghiệp được xuất hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế.

Doanh nghiệp kinh doanh ở các lĩnh vực như: Điện lực, xăng dầu, bưu chính viễn thông, vận tải, nước sạch, tài chính tín dụng, bảo hiểm, y tế, kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh siêu thị, thương mại và các doanh nghiệp đã hoặc sẽ giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử, có hệ thống phần mềm kế toán đáp ứng yêu cầu thì được sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế. Tuy nhiên các doanh nghiệp trên phải không thuộc trường hợp rủi ro cao về thuế.

6. Phải hủy hóa đơn giấy khi bắt đầu sử dụng hóa đơn điện tử.

Theo khoản 3 điều 14 Nghị định này quy định: “Kể từ thời điểm sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ, cá nhân kinh doanh phải thực hiện hủy những hóa đơn giấy còn tồn chưa sử dụng (nếu có) theo quy định”; căn cứ theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, trong đó yêu cầu phải hủy hóa đơn chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày thông báo với cơ quan thuế.

7. Hóa đơn điện tử chuyển đổi ra giấy không có hiệu lực để giao dịch, thanh toán trừ trường hợp khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối truyền dữ liệu với cơ quan thuế.

Theo khoản 3 điều 10 Nghị định này quy định: “Hóa đơn điện tử được chuyển đổi thành chứng từ giấy thì chứng từ giấy chỉ có giá trị lưu giữ để ghi sổ, theo dõi theo quy định của pháp luật về kế toán, pháp luật về giao dịch điện tử, không có hiệu lực để giao dịch, thanh toán, trừ trường hợp hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế theo quy định tại Nghị định này”

8. Các trường hợp được cung cấp hóa đơn điện tử miễn phí.

Theo điều 13 Nghị định này quy định:

"a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ, cá nhân kinh doanh tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định pháp luật và hộ, cá nhân kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp quy định tại điểm a khoản này) trong thời gian 12 tháng kể từ khi thành lập doanh nghiệp;

c) Hộ, cá nhân kinh doanh. Riêng hộ, cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trước liền kề từ 03 (ba) tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng hoặc có doanh thu năm trước liền kề từ 10 (mười) tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định này trong thời gian 12 tháng kể từ tháng áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo quy định tại Nghị định này;

d) Doanh nghiệp nhỏ và vừa khác theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và quy định của Bộ Tài chính trừ doanh nghiệp hoạt động tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao;

đ) Các trường hợp khác cần thiết để khuyến khích sử dụng hóa đơn điện tử do Bộ Tài chính quyết định."

9. Xử lý sai sót với hóa đơn điện tử đã lập thì thông báo ngay cho cơ quan thuế bằng mẫu đính kèm theo phụ lục NĐ số 119/2018/NĐ-CP.

Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế chưa gửi cho người mua có phát hiện sai sót thì người bán phải thông báo ngay với cơ quan thuế để hủy hóa đơn đã lập và lập hóa đơn mới thay thế.

Trường hợp hóa đơn điện tử có mã đã gửi cho người mua mới phát hiện sai sót thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót; người bán phải thông báo với cơ quan thuế để hủy hóa đơn đã lập và lập hóa đơn mới thay thế (theo Điều 17).

Trên đây là một số điểm nổi bật của Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính Phủ. Cục Thuế tỉnh Bến Tre thông báo đến các Doanh nghiệp, Tổ chức SXKD trên địa bàn tỉnh Bến Tre biết để thực hiện

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các CCT huyện, TP để biết;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT, Đ⁽³⁾.



Võ Văn Thanh